SAO Y; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; 09/04/2022; 09:45:16

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1034 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030";

Căn cứ Kế hoạch số 7308/KH-BNN-TCLN ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về triển khai thực hiện Quyết định số 1662/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030";

Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-BNN-KHCN ngày 17 tháng 3 năm 2020 về phê duyệt Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về Biến đổi khí hậu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 338/TTr-SNN ngày 17 tháng 02 năm 2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án "Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: Các PCVP;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Linh). MH

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hoan

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. SỰ CẦN THIẾT

Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những địa phương chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và xác định ứng phó với biến đổi khí hậu là nhiệm vụ trọng tâm, bảo vệ và phát triển hiệu quả rừng ven biển của Thành phố là một trong những hành động thiết thực.

Rừng vùng ven biển của Thành phố là rừng ngập mặn, rừng phòng hộ tập trung tại huyện Cần Giờ và được công nhận là Khu dự trữ sinh quyển rừng thế giới ngập mặn Cần Giờ.

Rừng ngập mặn Cần Giờ đóng vai trò rất quan trọng trong việc duy trì cân bằng sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, ngăn chặn sóng, gió, hạn chế xói lở bờ sông, bờ biển, bảo vệ sinh kế của người dân, là lá phổi xanh của Thành phố và khu vực.

Nâng cao vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của rừng vùng ven biển Thành phố Hồ Chí Minh trong việc phòng, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và thúc đẩy tăng trưởng xanh.

II. MỤC TIÊU

Quản lý, bảo vệ và sử dụng bền vững diện tích rừng vùng ven biển hiện hữu, gia tăng diện tích rừng trong giai đoạn 2021 - 2030. Nâng cao tỷ lệ che phủ rừng trên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp.

Phát huy chức năng phòng hộ của rừng vùng ven biển qua các hoạt động làm tăng thêm sinh khối, chất lượng rừng nhằm ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ hệ thống cơ sở hạ tầng, bảo tồn đa dạng sinh học; góp phần phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh.

Đáp ứng các tiêu chí của Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.

Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển phù hợp với các quy hoạch liên quan, đảm bảo hiệu quả bền vững, hài hòa giữa lợi ích của các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách, khuyến khích huy động vốn đầu tư từ các nguồn tài trợ, hỗ trợ quốc tế, các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển của Thành phố.

III. NHIỆM VỤ

1. Bảo vệ rừng

Quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả diện tích rừng vùng ven biển hiện có và diện tích rừng được tạo mới trong giai đoạn 2021 - 2030. Phát triển, làm giàu chất lượng rừng cả giai đoạn khoảng 500 ha.

2. Phát triển, làm giàu chất lượng rừng

Giai đoạn 2021 - 2025:

- Trồng rừng mới: 280 ha;
- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: 200 ha.

Giai đoạn 2025 - 2030:

- Trồng rừng mới: 280 ha;
- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: 200 ha;
- Làm giàu, nâng cao chất lượng rừng trồng;
- Xây dựng Vườn sưu tập cây rừng ngập mặn.

3. Tăng cường năng lực hỗ trợ từ các lĩnh vực liên quan cho phát triển kinh tế của người dân có tác động phát triển bền vững của rừng vùng ven biển

- Lĩnh vực Thủy sản: điều tra, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trong rừng vùng ven biển.

- Lĩnh vực Thủy lợi: ứng dụng khoa học công nghệ để dự báo, cảnh báo và giám sát, đề xuất các giải pháp công trình và phi công trình thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm ngăn chặn, hạn chế sạt lở bờ sông, bờ biển ảnh hưởng đến rừng phòng hộ.

- Lĩnh vực phát triển kinh tế: đề xuất giải pháp cải thiện sinh kế gắn kết với người dân và bảo vệ rừng.

IV. GIẢI PHÁP

1. Cơ chế, chính sách

Đảm bảo nguồn ngân sách cho bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển:

- Khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng;
- Đầu tư phát triển mới rừng vùng ven biển theo dự án đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt;
- Xây dựng các công trình, mua sắm trang thiết bị phục vụ trực tiếp cho hoạt động bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển.

Đẩy mạnh khai thác dịch vụ môi trường rừng trong cung ứng hệ sinh thái rừng vùng ven biển cho khai thác du lịch và nuôi trồng thủy sản.

Phân định rõ ràng phạm vi, ranh giới quản lý của chủ rừng trên thực địa bằng việc xây dựng hệ thống mốc quản lý. Xác lập cụ thể quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ rừng.

Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chủ rừng, đồng thời, tiến hành cắm mốc ranh giới rừng theo diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao năng lực, nhận thức về vai trò, giá trị của rừng vùng ven biển

Các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ theo chức năng nhiệm vụ tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp trong xã hội về vai trò, chức năng của rừng ven biển cũng như trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Các nội dung tuyên truyền, giáo dục chủ yếu gồm:

- Nguy cơ thảm họa của biến đổi khí hậu, thiên tai và nước biển dâng đối với đời sống người dân Thành phố, vai trò, tác dụng phòng hộ của rừng ứng phó đối với biến đổi khí hậu, thiên tai và nước biển dâng;

- Các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng; bảo vệ môi trường; bảo tồn đa dạng sinh học; bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản;

- Các chính sách của Nhà nước liên quan đến quản lý; bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Vai trò, chức năng của rừng ven biển đối với các hệ sinh thái tự nhiên và sản xuất lâm, nông, ngư nghiệp ở vùng ven biển;

- Trách nhiệm và lợi ích được hưởng từ rừng hệ sinh thái vùng rừng ven biển.

3. Khoa học, công nghệ

Tăng cường đầu tư nghiên cứu khoa học về bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu, tập trung các nội dung:

- Biện pháp kỹ thuật trồng rừng, chọn loài cây trồng trên các điều kiện lập địa khó khăn;

- Xác định giải pháp làm giàu, nâng cao chất lượng rừng là rừng trồng;

- Phương thức canh tác dưới tán rừng để hỗ trợ phát triển kinh tế của dân cư có khai thác dưới tán rừng vùng ven biển trong điều kiện biến đổi khí hậu;

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong quản lý rừng và các đối tượng có liên quan để phục vụ công tác quản lý, dự báo, đánh giá, theo dõi diễn biến rừng vùng ven biển và thiên tai, quản lý, dự báo phòng chống sâu bệnh hại trên phạm vi rừng vùng ven biển;

- Lượng giá dịch vụ hệ sinh thái vùng ven biển nhằm xây dựng cơ sở phục vụ việc hoạch định chính sách trong việc thúc đẩy lồng ghép các vấn đề môi trường vào quá trình quy hoạch và các kế hoạch phát triển, đầu tư.

4. Thực hiện nhóm các nhiệm vụ ưu tiên

Bảo vệ và phát triển rừng ngập mặn; nâng cao chức năng của rừng phòng hộ trong ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai vùng ven biển.

Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, làm giàu rừng và bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn động vật, thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm hiện có.

Tổ chức theo dõi, giám sát, cập nhật cơ sở dữ liệu tài nguyên rừng vùng ven biển.

Hoàn thành việc cắm mốc và phân định ranh giới rừng phòng hộ Cần Giờ.

Xây dựng kế hoạch truyền thông và nâng cao nhận thức, năng lực của các bên liên quan trong ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu trong Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.

Đánh giá khả năng cung ứng dịch vụ môi trường rừng của hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ.

Xây dựng các mô hình sinh kế bền vững gắn với quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên trong Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.

Xây dựng Khu Bảo tồn trong phạm vi vùng lõi Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ nhằm đáp ứng các tiêu chí bảo tồn của vùng lõi, phù hợp với chức năng bảo tồn của một Khu dự trữ sinh quyển thế giới.

Kiện toàn về quản lý, tổ chức và hoạt động của Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ phù hợp với sự phát triển của hệ thống các Khu dự trữ sinh quyển thế giới.

(Đính kèm phụ lục danh mục nhiệm vụ thực hiện)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ căn cứ nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này và căn cứ chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành để xây dựng dự toán chi ngân sách Nhà nước gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí theo phân cấp ngân sách Nhà nước để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn vốn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch; chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch với các chương trình, mục tiêu ngành có liên quan do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện.

Tổ chức hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện theo quy định; theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển, kịp thời đề xuất, kiến nghị trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền, điều chỉnh kế hoạch, bổ sung các dự án, nhiệm vụ ưu tiên phù hợp với điều kiện thực tiễn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư công đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công để báo cáo cấp có thẩm quyền về khả năng cân đối nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của Thành phố cho các dự án trồng phát triển rừng vùng ven biển theo quy định của Luật Đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối vốn của Thành phố.

3. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ chỉ đạo, rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vùng ven biển bảo đảm ổn định, lâu dài, đúng mục đích; dành quỹ đất cho phát triển rừng vùng ven biển.

Hoàn thiện công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cắm mốc ranh giới giao đất.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ Kế hoạch này theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ

Xây dựng, kiến nghị các chính sách khuyến khích, hỗ trợ bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển theo thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế.

Tổ chức rà soát, quy hoạch sử dụng đất, xác định quỹ đất dành cho bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển.

Xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn; rà soát, xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển theo các nguồn vốn theo quy định; ưu tiên bố trí kinh phí cho bảo vệ rừng vùng ven biển.

Chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò, chức năng của rừng vùng ven biển; vận động nhân dân và các thành phần kinh tế tích cực tham gia bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển; tổ chức quản lý, bảo vệ rừng vùng ven biển theo các quy định hiện hành.

Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát các dự án phát triển rừng vùng ven biển trên địa bàn; theo dõi, định kỳ đánh giá báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo.

7. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ

Chủ trì, điều phối các hoạt động phát triển của Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ gắn với quản lý, bảo vệ bền vững rừng vùng ven biển.

Xúc tiến các hoạt động, huy động tham gia tạo nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức nhằm phát triển nguồn thu cho rừng vùng ven biển Cần Giờ.

Trên đây là nội dung Kế hoạch Thực hiện Đề án "Bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan, phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VÙNG VEN BIỂN NHẰM ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG XANH GIAI ĐOẠN 2021 - 2030" TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Quyết định số 1034 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Bảo vệ rừng.	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	Các Sở, ban, ngành và các cơ quan đơn vị liên quan	2021 - 2030
2	Trồng mới rừng. Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên.	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Các Sở, ngành và các cơ quan đơn vị liên quan	2021 - 2030
3	Xây dựng các công trình, mua sắm trang thiết bị phục vụ trực tiếp cho hoạt động bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển.	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	Các Sở, ngành và các cơ quan đơn vị liên quan	2021 - 2030
4	Tuyên truyền, giáo dục nâng cao năng lực, nhận thức về vai trò, giá trị của rừng vùng ven biển.	Các Sở, ngành và UBND huyện Cần Giờ	Các Sở, ban, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan	2021 - 2030
5	Rà soát diện tích, hiện trạng quản lý rừng của chủ quản lý; phân định ranh giới rừng trên thực địa.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường. Các Sở, ngành và các cơ quan đơn vị liên quan	2022 - 2023
6	Hoàn thiện công tác giao đất, cắm mốc ranh giới giao đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan	2022 - 2025

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Tổ chức rà soát, quy hoạch sử dụng đất, xác định quỹ đất dành cho bảo vệ và phát triển rừng vùng ven biển.	UBND huyện Cần Giờ	Các Sở, ngành và các cơ quan đơn vị liên quan	2022 - 2030
8	Điều tra, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trong rừng vùng ven biển.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	2022 - 2030
9	Ứng dụng khoa học công nghệ để dự báo, cảnh báo và giám sát, đề xuất các giải pháp công trình và phi công trình thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm ngăn chặn, hạn chế sạt lở bờ sông, bờ biển ảnh hưởng đến rừng phòng hộ.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Khoa học và Công nghệ. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2030
10	Xây dựng kế hoạch truyền thông và nâng cao nhận thức, năng lực của các bên liên quan trong ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu trong Khu Dự trữ Sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2030
11	Đánh giá khả năng cung ứng Dịch vụ môi trường rừng của hệ sinh thái Rừng ngập mặn Cần Giờ.	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2025

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
12	Xây dựng các mô hình sinh kế bền vững gắn với quản lý bảo vệ tài nguyên thiên nhiên trong Khu Dự trữ Sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2025
13	Xây dựng Khu Bảo tồn trong phạm vi vùng lõi Khu Dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ nhằm đáp ứng các tiêu chí bảo tồn của vùng lõi và phù hợp với chức năng bảo tồn của một Khu Dự trữ sinh quyển thế giới.	Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2025
14	Nghiên cứu khoa học về phát triển làm giàu chất lượng rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2030
15	Xúc tiến các hoạt động, huy động sự tham gia tạo nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức nhằm phát triển nguồn thu cho rừng vùng ven biển Cần Giờ	Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2030
16	Kiện toàn Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ	Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ	Sở Nông nghiệp và PTNT. Các Sở, ngành, UBND huyện Cần Giờ và các cơ quan đơn vị liên quan.	2022 - 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ